

Số: 177/2019/QĐST-DS

Chợ Lách, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng hùn làm cây con, cây giống và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn T**, sinh năm: 1982 và bà Trương Ngọc C, sinh năm: 1982; cùng địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà **Trần Thị Hồng N** - Sinh năm: 1991; địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Đặng Văn N**, sinh năm: 1985, địa chỉ: ấp Q, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn T, bà Trương Ngọc C và bà Trần Thị Hồng N thỏa thuận chấm dứt hợp đồng hùn vốn ngày 21/01/2019 giữa bà Trần Thị Hồng N với ông Nguyễn T và bà Trương Ngọc C.

- Ông Đặng Văn N đồng ý để ông Nguyễn T và bà Trương Ngọc C tiếp tục canh tác trên phần đất có diện tích 2088,8m² thuộc một phần thửa 171, tờ bản đồ số 28 tọa lạc tại ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre do ông Đặng Văn N đứng tên quyền sử dụng đất để làm cây sầu riêng giống trong thời hạn 03 năm kể từ ngày 11/10/2019 đến ngày 10/10/2022. Ông Nguyễn T và bà Trương Ngọc C được toàn quyền định đoạt đối với toàn bộ số cây sầu riêng giống nằm trên phần diện tích này và được quyền sử dụng hệ thống ống tưới nước đã được lắp đặt trên đất. Đến ngày 11/10/2022, ông Nguyễn T và bà Trương Ngọc C phải di

dời toàn bộ số cây sầu riêng giống trên đất để giao lại cho ông Đặng Văn N phần đất nêu trên và hệ thống ống tưới nước. Đến ngày 11/10/2022, ông Nguyễn T và bà Trương Ngọc C có nghĩa vụ liên đới giao cho ông Đặng Văn N số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

- Ông Đặng Văn N có nghĩa vụ đảm bảo lối đi cho ông Nguyễn T và bà Trương Ngọc C vào sử dụng và canh tác trên phần đất nêu trên.

- Mọi quyền lợi, nghĩa vụ giữa các bên đối với hợp đồng hùn vốn ngày 21/01/2019 chấm dứt kể từ ngày 25/11/2019.

- Kể từ ngày đến hạn thanh toán, ông Đặng Văn N có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Trương Ngọc C chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải liên đới chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng và 1.500.000đồng; tổng cộng là 1.650.000đ (một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Bà Trần Thị Hồng N tự nguyện chịu chi phí dân sự sơ thẩm với số tiền 1.650.000đ (một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Hoàn trả cho ông Nguyễn T và bà Trương Ngọc C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006815 ngày 23/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Chi phí xem xét thẩm định là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm ngàn đồng). Ông Nguyễn T tự nguyện chịu và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Thanh

